

Bản án số: **300/2020/HS-PT**
Ngày: 28-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Liên**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**
Ông **Võ Minh Diệp**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Quan Rin** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Minh Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 181/2020/TLPT-HS ngày 01/10/2020 đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng Q và bị hại Lê Quốc N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Hồng Q**, sinh ngày 02 tháng 7 năm 1987 tại huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn N1, xã T, huyện P, tỉnh N; Nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh C (chết) và bà Hồ Thị S, sinh năm 1958;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/02/2020, chuyển sang tạm giam ngày 11/02/2020, thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh ngày 23/4/2020; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại có kháng cáo:* Ông **Lê Quốc N**, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn N1, xã T, huyện P, tỉnh N, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 04/02/2020, Nguyễn Hồng Q uống rượu với nhiều người tại nhà ông Thái Văn Thủy thuộc thôn Ngọc Tú, xã Tam Dân, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam thì xảy ra mâu thuẫn với một thanh niên (không rõ lai lịch) tại bàn nhậu. Q về nhà cầm một con rửa đi lên nhà ông T được mọi người nhậu trong nhà ông T can ngăn nên Q đi về. Khi về nhà, bà Hồ Thị S là mẹ ruột của Q lấy con rửa trên tay Q đem cất trong phòng khách. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Q1 điều khiển xe mô tô đi ngang qua nhà Q, nhìn thấy Q cầm rửa đứng ngoài đường la hét nên Q1 sợ và quay đầu xe chạy vào nhà Lê Quốc N. Q nhầm lẫn Q1 là người thanh niên đã cãi nhau với mình tại nhà ông T và nghĩ Q1 đến tìm để đánh mình nên Q cầm con rửa đi sang nhà N tìm Q1, Q đến trước cổng gọi nhà N yêu cầu N cho gặp Q1 để nói chuyện nhưng N không đồng ý nên hai bên cãi nhau. Trong lúc cãi nhau, Q cầm con rửa chém vào phần yên xe mô tô của Q1 đang dừng trước cổng làm rách bọc yên xe. Sau đó, Q cầm con rửa chém vào cổng sắt nên N nhặt một đoạn cây gỗ cầm trên tay trái mở cổng và đưa đoạn cây gỗ lên định đánh thì bị Q đứng đối diện, dùng con rửa đang cầm trên tay phải chém từ trên xuống trúng vào đoạn cây gỗ của N làm đoạn cây bị gãy, lưỡi rửa tiếp tục trúng vào bàn tay, cổ tay trái của N gây thương tích. Sau khi bị thương tích, N đóng cổng lại và nhặt một đoạn củi khô ngồi xuống sân tiếp tục cãi nhau với Q, khi thấy Q cầm con rửa tiếp tục chém nhiều lần vào cổng sắt đòi vào bên trong nhà, N sợ Q tiếp tục gây thương tích cho mình nên vứt đoạn củi khô tại sân, bỏ chạy ra sau nhà và được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam.

Tại Bản giám định bổ sung thương tích số 113/GĐTT.20 ngày 30/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Tỷ lệ thương tích hiện tại của Lê Quốc N là **24%** (hai mươi bốn).

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2019/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước là 02 (hai) tháng 18 (mười tám) ngày, từ ngày 05/02/2020 đến ngày 23/4/2020, thời gian còn lại buộc bị cáo Nguyễn Hồng Q phải chấp hành là 15 (Mười lăm) tháng 12 (Mười hai) ngày tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/8/2020, bị cáo Nguyễn Hồng Q kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/8/2020, bị hại Lê Quốc N kháng cáo về phần hình phạt của bị cáo Nguyễn Hồng Q, đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng Q bổ sung nội dung kháng cáo, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 18 tháng tù là có cơ sở. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị cáo ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, sửa Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Q thì căn cứ theo khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Bị cáo, bị hại không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng Q có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, bị hại Lê Quốc N có đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q. Xét đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo, bị hại là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng Q khai nhận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 04/02/2020, bị cáo Nguyễn Hồng Q nhằm lẫn Nguyễn Văn Quốc chính là người thanh niên đã cãi nhau với mình khi uống rượu tại nhà ông Thái Văn T, nên khi thấy Quốc quay đầu xe chạy đến nhà Lê Quốc N thuộc thôn N1, xã T, huyện P, tỉnh N thì Nguyễn Hồng Q cầm con rựa đi đến trước cổng gọi N và yêu cầu cho gặp Quốc nói chuyện nhưng N không đồng ý nên hai bên cãi nhau. Trong lúc cãi nhau, Q cầm con rựa chém vào phần yên xe mô tô của Quốc đang dựng trước cổng nhà N làm rách bọc yên xe, tiếp tục cầm rựa chém vào cổng sắt nên N nhặt một đoạn cây gỗ cầm trên tay trái, mở cổng, đưa đoạn cây lên đỡ thì bị Q đứng đối diện cầm rựa trên tay phải chém từ trên xuống trúng vào đoạn cây gỗ làm đoạn cây gãy, lưỡi rựa trúng vào bàn tay, cổ tay trái của bị hại Lê Quốc N gây thương tích 24% (hai mươi bốn).

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hồng Q phù hợp với phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định thương tích và các tài

liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Giữa bị cáo Nguyễn Hồng Q và bị hại Lê Quốc N không có sự mâu thuẫn gì, chỉ vì sự nhầm lẫn giữa người thanh niên (tên Quốc) chạy xe máy vào nhà bị hại N là người mà bị cáo cho rằng đó là người đã gây gỗ với bị cáo trước đó nên yêu cầu bị hại mở cổng nhà để bị cáo vào gặp, bị hại không đồng ý nên bị cáo đã dùng rựa chém từ trên xuống trúng vào đoạn cây gỗ làm đoạn cây gãy, lưỡi rựa trúng vào bàn tay, cổ tay trái của Lê Quốc N gây thương tích 24%. Với hành vi và hậu quả nêu trên của bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Nguyễn Hồng Q về tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung phạm tội “*có tính chất côn đồ*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án của bị cáo Nguyễn Hồng Q và kháng cáo của bị hại Lê Quốc N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q thì thấy: Bị cáo Q có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật nhưng bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, hung hãn, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Q cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính được chính quyền địa phương xác nhận bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và bị hại tại phiên tòa phúc thẩm tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 18 tháng tù là phù hợp, không nặng, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và bị hại.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung phạm tội “*có tính chất côn đồ*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, căn cứ theo khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Hồng Q** và bị hại **Lê Quốc N**, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015(*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng Q 18** (mười tám) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước là 02 (hai) tháng 18 (mười tám) ngày, từ ngày 05/02/2020 đến ngày 23/4/2020, thời gian còn lại buộc bị cáo Nguyễn Hồng Q phải chấp hành là 15 (mười lăm) tháng 12 (mười hai) ngày tù.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo **Nguyễn Hồng Q** phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28-12-2020).

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Quảng Nam;
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án huyện Phú Ninh;
- VKS huyện Phú Ninh;
- Công an huyện Phú Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phú Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng PV 06 CA Q.Nam;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Liên

\

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

Nguyễn Thị Liên

